

**Phụ lục II**

**DIỆN TÍCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRONG KỶ QUY HOẠCH 2021-2030  
PHÂN BỐ ĐẾN TỪNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

*(Kèm theo Quyết định số / QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh)*

*Đơn vị tính: ha*

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính										
				Thị trấn Liên Sơn	Xã Bông Krang	Xã Yang Tao	Xã Đăk Liêng	Xã Buôn Tría	Xã Buôn Triết	Xã Đăk Phoi	Xã Đăk Nuê	Xã Ea Rbin	Xã Krông Nô	Xã Nam Ka
<b>1</b>	<b>Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp</b>	<b>NNP/PNN</b>	<b>1778,8</b>	<b>195,6</b>	<b>168,4</b>	<b>423,0</b>	<b>115,2</b>	<b>69,7</b>	<b>118,2</b>	<b>98,7</b>	<b>294,1</b>	<b>59,3</b>	<b>167,5</b>	<b>69,0</b>
1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	193,0	53,5	11,3	44,6	14,5	17,1	14,6	9,1	8,0	3,8	13,0	3,5
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	<i>LUC/PNN</i>	142,8	54,1	10,3	31,1	11,3	17,1	11,6	1,0	5,5	0,7		
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	634,0	33,1	40,9	179,4	34,6	28,5	52,1	25,2	150,1	27,5	40,5	22,2
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN	767,6	107,7	25,8	183,4	65,9	24,0	46,3	41,9	116,8	28,0	84,5	43,3
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH/PNN	22,4							10,0			12,4	
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD/PNN	116,6	1,1	90,2	15,3				5,0			5,0	
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX/PNN	42,2						5,0	7,5	19,1		10,6	
	<i>Trong đó: Đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên</i>													
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS/PNN	2,9	0,2	0,1	0,3	0,2	0,2	0,2	0,1	0,1	0,1	1,6	0,1
<b>2</b>	<b>Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp</b>		<b>107,9</b>	<b>0,5</b>						<b>43,4</b>	<b>39,0</b>		<b>25,0</b>	
2.1	Đất trồng lúa chuyên sang đất trồng cây lâu năm	LUA/CLN	0,5	0,5										
2.2	Đất rừng sản xuất chuyên sang đất nông nghiệp không phải là rừng	RSX/NKR(a)	107,4							43,4	39,0		25,0	
	<i>Trong đó: đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên</i>	<i>RSN/NKR (a)</i>												
<b>3</b>	<b>Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở</b>	<b>PKO/OCT</b>	<b>0,3</b>	<b>0,1</b>			<b>0,2</b>							

*Ghi chú: - (a) gồm đất sản xuất nông nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối và đất nông nghiệp khác.*

*- PKO là đất phi nông nghiệp không phải là đất ở.*